TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HSST.
Ngày 18/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

-***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lù Văn Kết;
Bà Đào Thị Thu Hoài;

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Nhâm Đình Mạnh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà***: Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm Sát Viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 84/2019/HSST ngày 19/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2019/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **La Văn K;** giới tính: Nam; tên gọi khác: Không.
Sinh ngày 16 tháng 12 năm 1994, tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
Nơi cư trú: Thôn C, xã H, thành phố L, tỉnh Lào Cai.
Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; con ông La Quốc T, sinh năm 1959 và bà Hoàng Thị T (đãchết); bị cáo chưa có vợ, con; có 01tiền sự: Quyết định số 34/2017/QĐ-TA ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, ngày 03/01/2018 chấp hành xong; tiền án: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai- có mặt.

* Người bị hại: Anh Dương Tuấn A;

Địa chỉ: Tổ 14, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai- vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Người có quyền lợi liên quan: Anh Trần Anh C;

Địa chỉ: SN 120, đường M, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai- vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người làm chứng: Anh Nguyễn Trọng H;

Địa chỉ: SN 169, đường M, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai- vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 07/7/2019 bị cáo La Văn K một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu PREALMII, loại xe nữ, màu nâu, biển kiểm soát 24K4- 0964 từ nhà đến khu đô thị Kosy thuộc tổ 14, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Khi đi, bị cáo La Văn K để trong túi quần dài bên phải đang mặc trên người 01 (một) kìm cắt bằng sắt, màu trắng, dài khoảng 20cm, phần cán cầm bằng nhựa màu vàng và 01 (một) mỏ lết bằng sắt, màu trắng dài khoảng 30cm, bị cáo dựng xe mô tô ở ngôi nhà đang xây bên cạnh rồi đi cầu thang bộ lên tầng 3, trèo qua lan can sang ngôi nhà lô số 25-LK3 của anh Dương Tuấn A, mục đích trộm cắp tài sản. Bị cáo đi vào phòng ngủ tầng 2 phía sau nhà, đến vị trí chiếc điều hòa, bị cáo bê 02 (hai) thùng sơn có nắp đậy sẵn từ trước, bằng nhựa, màu trắng, hình trụ, chồng lên để kê rồi đứng lên trên hai thùng sơn, theo hướng quay mặt vào chiếc điều hòa, quay lưng ra phía ngoài, Bị cáo dùng tay phải lấy kìm sắt trong túi quần bên phải ra cắt dây điện, dây đồng rồi dùng hai tay đỡ 01(một) cục lạnh điều hòa loại 12000 BTU nhãn hiệu Panasonic inverter, màu trắng treo trên tường để xuống nền nhà. Bị cáo vác cục lạnh điều hòa trên vai mang xuống tầng 1 của ngôi nhà. Tiếp đó bị cáo đi cầu thang bộ lên tầng 2 vào phòng ngủ phía trước đến vị trí chiếc điều hòa, dùng hai thùng sơn để kê rồi đứng lên trên theo hướng quay mặt vào chiếc điều hòa, bị cáo La Văn K dùng tay phải cầm kìm sắt cắt dây điện, dây đồng rồi dùng hai tay đỡ 01(một) cục lạnh điều hòa loại 12000 BTU nhãn hiệu Panasonic inverter, màu trắng treo trên tường để xuống nền nhà rồi vác 01 (một) cục lạnh điều hòa trên vai mang xuống tầng 1 của ngôi nhà. Sau đó La Văn K đi cầu thang bộ lên tầng 2 đi ra lan can phía trước của ngôi nhà, đến vị trí để điều hòa dùng hai thùng sơn chồng lên để kê, rồi đứng lên trên hai thùng sơn, dùng tay phải cầm chiếc mỏ lết để tháo ốc trên giá đỡ và dùng chiếc kìm sắt cắt dây điện, dây đồng bị cáo dùng hai tay đỡ 01(một) cục nóng điều hòa loại 12000 BTU nhãn hiệu Panasonic inverter, màu trắng để trên giá treo trên tường để xuống nền nhà rồi vác cục nóng điều hòa trên

vai mang xuống tầng 1 của ngôi nhà. Bị cáo Kính mở cửa chính của ngôi nhà, đi ra ngoài dắt xe máy đến dựng ở trước cửa, rồi bê 02 (hai) cục lạnh và 01(một) cục nóng của điều hòa loại 12000 BTU nhãn hiệu Panasonic inverter, màu trắng lên xe máy, dùng dây chun bằng cao su, màu đen để buộc giữ điều hòa rồi điều khiển xe máy đến số nhà 169, đường Mường than, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Bị cáo La Văn K để 01 (một) kìm sắt và 01 (một) mỏ lết phía sau cục nóng điều hòa cuối yên xe. Đến khoảng 05 giờ ngày 08/7/2019, bị cáo đến nhà Nguyễn Trọng Hòa để gửi số tài sản trộm cắp được. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày bị cáo đến nhà Nguyễn Trọng H và tại đây bị cáo thỏa thuận bán 01(một) cục nóng và 02 (hai) cục lạnh điều hòa loại 12000 BTU nhãn hiệu Panasonic inverter, màu trắng cho Trần Anh Cương với giá là 3.000.000đ (ba triệu đồng). Số tiền trên bị cáo La Văn K đã tiêu sài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản. Ngày 08/7/2019 anh Dương Tuấn A có đơn trình báo đến Công an phường Bình Minh đề nghị giải quyết. Ngày 09/7/2019 bị cáo bị bắt tạm giữ về hành vi trộm cắp tài sản và bị Công an phường Bình Minh lập biên bản tạm giữ đồ vật tài sản của bị cáo La Văn K, gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu ITEL- IT 1516 plus, IMEI 358175080593047, màu vàng hồng, vỏ máy có nhiều vết xước, màn hình bị nứt vỡ; 01 (một) xe máy nhãn hiệu PREALMII, loại xe nữ, màu nâu, biển kiểm soát 24K4- 0964. Cùng ngày Công an phường Bình Minh đã bàn giao đối tượng, hồ sơ và toàn bộ vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 09/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai lập biên bản tạm giữ đồ vật tài sản của Trần Anh C, gồm: 01 (một) cục nóng và 02 (hai) cục lạnh điều hòa loại 12000 BTU nhãn hiệu Panasonic inverter, màu trắng.

Đối với xe máy nhãn hiệu PREALMII, loại xe nữ, màu nâu, biển kiểm soát 24K4- 0964, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe trên là ông La Quốc T là bố đẻ của bị cáo La Văn K. Ngày 07/7/2019, ông La Quốc T,cho bị cáo mượn xe để đi làm, ông T không biết La Văn K sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản. Ngày 08/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra quyết định xử lý vật chứng, ngày 13/8/2018 đã trả lại cho ông La Quốc T 01(một) xe máy nhãn hiệu PREALMII, loại xe nữ, màu nâu, biển kiểm soát 24K4- 0964 là phù hợp.

Đối với 01 (một) chiếc kìm cắt; 01(một) chiếc mỏ lết và 01 (một) đoạn dây chun. Quá trình điều tra xác định: La Văn K để kìm cắt, mỏ lết ở cuối yên xe và tháo dây chun để trên xe máy rồi di chuyển trên đường , bị cáo không biết bị rơi khi nào, ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Đối với 02 chiếc vỏ thùng sơn bằng nhựa, hình trụ, có kích thước khoảng 30 x 35cm. Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46/KL- HĐĐG ngày 15/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01(một) cục nóng điều hòa, loại 12000 BTU, nhãn hiệu Panasonic inverter, màu trắng có trị giá 3.024.000đ(ba triệu không trăm hai mươi tư nghìn đồng); 02(một) cục lạnh điều hòa, loại 12000 BTU, nhãn hiệu Panasonic inverter, màu trắng có trị giá 6.112.800đ(sáu triệu một trăm mười hai nghìn tám trăm đồng). Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 9.136.800đ (chín triệu, một trăm ba mươi sáu nghìn, tám trăm đồng).

Cáo trạng số 86/CT-VKSNDTPLC ngày 19/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo La Văn K về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo La Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan ,kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Tài sản bị cáotrộm cắp là 9.136.800đ (chín triệu, một trăm ba mươi sáu nghìn, tám trăm đồng) . Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo La Văn K về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

Người bị hại anh Dương Tuấn A ngày 19/7/2019 đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nên không có đề nghị gì về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo; về phần trách nhiệm hình sự người bị hại đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi liên quan anh Trần Anh C là người mua 02 cục lạnh và 01 cục nóng điều hòa của bị cáo ngày 08/7/2019 với giá 3.000.000đ(ba triệu đồng). Quá trình điều tra xác định khi mua bán anh Trần Anh C không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, nên không xử lý là phù hợp. Đối với số tiền 3.000.000đ(ba triệu đồng) đến nay anh C không yêu cầu bị cáo trả lại và anh Trần Anh C nhất trí cho bị cáo, nên Hội đồng không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiển sát viên Viện kiển sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, kết luận định giá tài sản của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên toà, bị cáo La Văn K khai nhận do bị cáo nghiện chất ma túy, muốn có tiền để tiêu sài cho bản thân. Nên ngày 07/7/2019 bị cáo đã trộm cắp 01(một) cục nóng và 02(hai) cục lạnh điều hòa, loại 12000 BTU, nhãn hiệu Panasonic inverter, màu trắng của bị hại anh Dương Tuấn A tổng trị giá tài sản trộm cắp là 9.136.800đ (c*hín triệu, một trăm ba mươi sáu nghìn, tám trăm đồng)* thì bị phát hiện và bắt giữ. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo La Văn K đã cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nhưng do nghiện chất ma túy, để có tiền để tiêu sài cho bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có 01 tiền sự: quyết định số 34/2017/QĐ-TA ngày 04/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, ngày 03/01/2018 chấp hành xong, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng gây thiệt hại

không lớn, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[6] Về phần trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Dương Tuấn A đã nhận lại toàn bộ tài sản bị trộm cắp, không có yêu cầu gì đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với người có quyền lợi liên quan anh Trần Anh C không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 3.000.000đ(ba triệu đồng) và anh Trần Anh C nhất trí cho bị cáo số tiền 3.000.000đ(ba triệu đồng) nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL-IL 1516 plus, IMEI 358175080593047, màu vàng hồng, vỏ máy có nhiều vết xước đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại là phù hợp điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên, bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí nên cần tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[7] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo La Văn K phạm tội "*Trộm cắp tài sản".*

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự , phạt bị cáo La Văn K 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09 tháng 7 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tạm giữ của bị cáo La Văn K 01chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL-IL 1516 plus, IMEI 358175080593047, màu vàng hồng, vỏ máy có nhiều vết xước đã qua sử dụng để đảm bảo công tác thi hành án. *(Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2019).*

3.Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Toà án. Buộc bị cáo La Văn K phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC (1);
- Trại giam (1);
- Bị cáo (1);
- Người bị hại(1);
- THA DS TP. Lào Cai (1)
- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thúy Hằng